|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 6 CẤP HUYỆN** **NĂM HỌC 2023- 2024**  **Môn thi: Ngữ văn** **Thời gian làm bài: 150 phút** |

**MA TRẬN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **Nội dung****Tên chủ đề** |  **Mức độ cần đạt** | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **Phần I: Đọc hiểu**  | ***Số câu: 4******Số điểm:4,0******Tỉ lệ:40%*** | ***1******0,5******5,0%*** | ***1******1,0******10%*** | ***2******2,5******25%*** |  | ***4******4,0******40%*** |
| **Phần II: Viết****Câu 1: Viết bài văn ngắn thể hiện cảm xúc** | ***Số câu: 2******Số điểm:6,0******Tỉ lệ:60%*** | ***1,0******10%*** | ***2,0******20%*** | ***2,0******20%*** | ***1,0******10%*** | ***1******6,0******60%*** |
| **Câu 3. Viết bài văn miêu tả tưởng tượng** | ***Số câu******Số điểm******Tỉ lệ*** | ***2,5******25%*** | ***3,0******30%*** | ***2,5******25%*** | ***2,0******20%*** | ***1******10,0******100%*** |
| **Tổng cộng** | **Số câu****Số điểm****Tỉ lệ** | **4,0****40,0%** | **6,0****60%** | **1****7,0****70,0%** | **1****3,0****30,0%** | **6****20,0****200%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **Nội dung****Tên chủ đề** | **Mức độ cần đạt** | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng****thấp** | **Vận dụng cao** |  |
| **Phần I: Đọc hiểu** |  | **- Nhận biết được phương thức biểu đạt chính của văn bản.****- Nhận biết được thể loại văn bản** | **- Nêu được chủ đề của văn bản, nội dung văn bản.****- Nhận xét được nét độc đáo của văn bản thể hiện qua từ ngữ hình ảnh, biện pháp tu từ** | **-Viết được thông điệp được gợi ra từ văn bản.****- Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ bài thơ.** |  |  |
| **Tổng** | ***Số câu******Số điểm******Tỉ lệ*** | **1****0.5****5,0%** | **1****1,0****10,0%** | **2****2,5****25,0%** |  | ***4******4,0******40%*** |
| **Phần II: Viết** | **Câu 1. Viết bài văn ngắn thể hiện cảm xúc** | **Biết được yêu cầu về xây dựng bài văn thể hiện cảm xúc** | **Hiểu vấn đề đặt ra trong văn bản**  | **Nhận xét, đánh giá về tư tưởng, quan điểm, tình cảm, thái độ của tác giả/…thể hiện trong văn bản.****- Nhận xét về một giá trị nội dung/ nghệ thuật của văn bản.****- Rút ra bài học về giá trị nhận thức.** | **Trình bày những kiến giải riêng, phát hiện sáng tạo về văn bản** |  |
| ***Tổng*** | ***Số câu******Số điểm******Tỉ lệ*** | ***1,0******10,0%*** | ***2,0******20,0%*** | ***2,0******20,0%*** | ***1,0******10%*** | ***1******6,0******60%*** |
|  | **Câu 2. Viết bài văn tưởng tượng miêu tả** | **Biết được yêu cầu về tạo lập văn bản tưởng tượng miêu tả**  | **Hiểu về đối tượng được miêu tả** | **- Rút ra bài học về giá trị nhận thức** | **Vận dụng những kiến thức về đọc hiểu văn bản để kiến tạo những giá trị sống của cá nhân** |  |
| ***Tổng*** | ***Số câu******Số điểm******Tỉ lệ*** | ***2,5******25%*** | ***3,0******30,0%*** | ***2,5******25%*** | ***2,0******20,0%*** | ***1******10,0******100%*** |
| **Tổng cộng** | **Số câu****Số điểm****Tỉ lệ** | **4,0****40%** | **6,0****60,0%** | **7,0****70%** | **3,0****30%** | **20,0****200%** |

 |  |

 **ĐỀ CHÍNH THỨC**

**( 02 trang)**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN** **NĂM HỌC 2023- 2024** **Môn thi: Ngữ văn 6** **Thời gian làm bài: 150 phút** |

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU** (*4.0 điểm*)

 **Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:**

**MẸ ỐM**

*[…]*

*Cả đời đi gió đi sương*

*Bây giờ mẹ lại lần giường tập đi.*

*Mẹ vui, con có quản gì
Ngâm thơ, kể chuyện rồi thì múa ca
Rồi con diễn kịch giữa nhà
Một mình con sắm cả ba vai chèo.*

*Vì con, mẹ khổ đủ điều*

*Quanh đôi mắt mẹ đã nhiều nếp nhăn*

*Con mong mẹ khỏe dần dần*

*Ngày ăn ngon miệng, đêm nằm ngủ say.*

*Rồi ra đọc sách, cấy cày*

*Mẹ là đất nước, tháng ngày của con* .

(Trần Đăng Khoa, *Góc sân và khoảng trời,*NXB Văn hóa dân tộc )

**Câu 1**: (*0.5điểm*) Cho biết thể thơ của đoạn thơ trên.

**Câu 2**: (*1.0điểm*) Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ:

*Cả đời đi gió đi sương*

**Câu 3:** (*1.0điểm*) Tác dụng của biện pháp tu từ đó.

**Câu 4**: (*1.5 điểm*) Qua đoạn thơ, tác giả muốn gửi đến chúng ta thông điệp gì?

**PHẦN II: VIẾT** ( 16.0 điểm)

**Câu 1**: (*6.0điểm*) Hãy viết bài văn ngắn thể hiện cảm xúc của em về đoạn thơ :

*Vì con, mẹ khổ đủ điều*

*Quanh đôi mắt mẹ đã nhiều nếp nhăn*

*Con mong mẹ khỏe dần dần*

*Ngày ăn ngon miệng, đêm nằm ngủ say.*

*Rồi ra đọc sách, cấy cày*

*Mẹ là đất nước, tháng ngày của con* .

(*Mẹ ốm*-Trần Đăng Khoa, *Góc sân và khoảng trời,* NXB Văn hóa dân tộc )

**Câu 2:** (10.0 điểm)

 *Thiên nhiên, đất trời có một sự biến đổi thật kỳ diệu theo mùa. Mùa đông cây rụng lá thưa cành nhưng sang tiết trời mùa xuân ấm áp, cây cối như được hồi sinh, trăm hoa khoe sắc, những chồi non nhú lên mơn mởn, tràn đầy nhựa sống.*

Dựa vào ý văn trên, kết hợp với trí tưởng tượng và hiểu biết của mình, em hãy viết một bài văn miêu tả cảnh mùa xuân trên quê hương em.

*------------------------------Hết ------------------------------*

*Giám thi coi thi không giải thích gì thêm!*

**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN - LỚP 6**

**HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN NĂM HỌC 2023-2024**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** |  **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **I** |  **ĐỌC HIỂU**  | **4.0** |
| **1** | - Thể thơ: lục bát | **0.5** |
| **2** | - Biện pháp tu từ: điệp từ | **1.0** |
| **3** | - Tác dụng của biện pháp tu từ điệp từ là nhấn mạnh được sự gian lao vất vả, cực nhọc của mẹ. | **1.0** |
| **4** | - Thông điệp: yêu quý, kính trọng, biết ơn … người mẹ vì trong cuộc sống lao động cực nhọc, mẹ đã từng trải qua và vượt lên tất cả để con có cuộc sống và tương lai tốt đẹp. | **1.5** |
| **II** | **VIẾT** | **16.0** |
| **Câu 1**  | Hãy viết bài văn ngắn thể hiện cảm xúc của em về đoạn thơ | **6.0** |
|  | **I. Yêu cầu về kĩ năng**: Thí *sinh biết viết bài văn; kết cấu chặt chẽ, diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và ngữ pháp.**Sáng tạo có quan điểm riêng, suy nghĩ mới mẻ, phù hợp với yêu cầu của đề, với chuẩn mực đạo đức, văn hóa, pháp luật.***II**. **Yêu cầu về kiến thức**: *Học sinh có thể trình bày bằng nhiều cách khác nhau song phải biết dựa vào phần gợi dẫn của đề . Sau đây là định hướng các ý cơ bản:***1. Mở bài**Giới thiệu ngắn gọn về đoạn thơ của bài thơ, tác giả.**2. Thân bài: Trình bày cảm xúc về đoạn thơ** **Nêu cảm xúc về nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ:** *Vì con mẹ khổ đủ điều**Quanh đôi mắt mẹ đã nhiều nếp nhăn**Con mong mẹ khoẻ dần dần**Ngày ăn ngon miệng, đêm nằm ngủ say**Rồi ra đọc sách, cấy cày* - Ở các câu trên là sự trách bản thân thân mình. Vì mình mà mẹ khổ đủ điều, vì sự cực khổ đó mà trên mặt mẹ đã hiện bao nhiêu là nếp nhăn. - Tất cả đều vì thương yêu con mình, muốn cho con có cái ăn cái mặc, có giấc ngủ say… - Đây là những lời rất cảm động của tác giả dành cho mẹ, cũng chính là lời cảm ơn, là những tấm lòng của người con dành cho mẹ.*Mẹ là đất nước, tháng ngày của con* .- Ở câu kết của bài thơ tác giả đã so sánh ví mẹ mình như là đất nước. Qua đó ta cảm nhận được tình cảm và sự biết ơn. - Đó cũng chính là tình yêu thương gia đình và rộng hơn là tình yêu quê hương đất nước.- Trong thơ ông cảm nhận được sâu sắc, trong sáng và dạt dào cảm xúc,ca ngợi tình mẫu tử.**3. Kết bài:****Khái quát lại những ấn tượng, cảm xúc của đoạn thơ trong bài thơ** | **0.5****1.0****3.5****1.0** |
| **Câu 2** | **Dựa vào ý văn , kết hợp với trí tưởng tượng của mình, em hãy viết thành một bài văn miêu tả: cảnh mùa xuân trên quê hương em.** | **10.0** |
|  | **Yêu cầu kĩ năng**: HS có kĩ năng viết bài miêu tả sáng tạo  - Biết xác định đúng vấn đề miêu tả: mùa xuân trên quê hương em. - Có bố cục 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài mạch lạc, văn phong trong sáng, từ ngữ được dùng gợi hình, gợi âm thanh, có sức biểu cảm. | **1.0** |
|  | **Yêu cầu kiến thức:**Học sinh có thể trình bày bằng nhiều cách khác nhau song phải biết dựa vào phần gợi dẫn của đề . Sau đây là định hướng các ý cơ bản:***1. Mở bài*** - Dẫn dắt, giới thiệu về mùa xuân và phong cảnh mùa xuân trên quê hương em. ***2. Thân bài*** **a. Giới thiệu chung về mùa xuân trên quê hương em:** - Mùa xuân kéo dài trong bao lâu? Thường bắt đầu từ lúc nào? - Khi chuyển từ mùa đông sang mùa xuân thì đất trời có những dấu hiệu, biến chuyển gì đặc biệt? **b. Thiên nhiên mùa xuân trên quê hương em:** - Bầu trời trở nên trong xanh, cao hơn… - Không khí trở nên có phần ấm áp hơn, nắng ấm cũng nhiều hơn…- Những loài chim bay đi tránh rét lũ lượt kéo về từng đàn…- Các loài động vật ngủ đông cũng thức dậy, đón mùa xuân về- Các loài cây thi nhau đâm chồi, nảy lộc, muôn hoa đua nhau khoe sắc thắm…- Bắt đầu xuất hiện những cơn mưa xuân lất phất trong tiết trời se lạnh của mùa xuân. **c. Con người trong mùa xuân trên quê hương em:**- Mọi người vui vẻ, nô nức chào mùa xuân đến.- Đường phố, nhà cửa, hàng quán… được trang hoàng rực rỡ để chào năm mới.- Các hoạt động chào xuân được tổ chức nhiều, đông vui tấp nập… **d. Ý nghĩa của mùa xuân trên quê hương em:**- Là khởi đầu mới của một năm, đem đến cho con người ta hi vọng về năm mới may mắn…- Đem đến sự sống cho thiên nhiên, cây cỏ…- Đem đến những sum vầy, đoàn tụ và hạnh phúc cho con người vào dịp tết…***3. Kết bài*** - Khẳng định vẻ đẹp tuyệt vời của mùa xuân đối với thiên nhiên và con người trên quê hương em. - Nhấn mạnh lần nữa ý nghĩa, vai trò không thể thiếu của mùa xuân ở trên quê hương em. | **1.0****1.0****2.0****1.5****1.5****1.0** |
|  | **c. Sáng tạo**: Có quan điểm riêng, suy nghĩ mới mẻ, phù hợp với yêu cầu của đề, với chuẩn mực đạo đức, văn hóa, pháp luật. | **0.5** |
|  | **d. Chính tả, ngữ pháp**: đảm bảo các qui tắc về chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa, tiếng Việt. | **0.5** |

**Lưu ý khi chấm bài:**

- Trên đây chỉ là những ý cơ bản mang tính định hướng, giáo viên cần căn cứ cụ thể vào bài thi để chấm một cách linh hoạt, hợp lý, phù hợp với đặc trưng bộ môn.

- Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, miễn là làm rõ vấn đề được yêu cầu trong đề bài, đảm bảo kỹ năng hành văn, nội dung được sắp xếp

 lô-gic, hợp lý. Khuyến khích những bài làm có nhiều phát hiện sáng tạo trong nội dung và hình thức thể hiện.